

**19. KIẾN VỊ CHÂN, VẬT KHINH NGÔN. TRI VỊ ĐÍCH, VẬT KHINH TRUYỀN. SỰ PHI NGHI, VẬT KHINH NẶC. CẦU KHINH NẶC, TIẾN THOÁI THÁC. PHÀM ĐẠO TỰ, TRỌNG THẢ THƯ. VẬT CẤP TẬT, VẬT MƠ HỒ. BỈ THUYẾT TRƯỜNG, THỬ THUYẾT ĐOẢN. BÁT QUÁN KỶ, MẠC NHÀN QUẢN.**

*Thấy chưa thật, chớ nói bừa*

*Biết chưa đúng, chớ tuyên truyền.*

*Việc không tốt, chớ dễ nhận*

*Nếu dễ nhận, tiến lui sai.*

*Phàm nói chuyện, nói trọng điểm*

*Chớ nói nhanh, chớ mơ hồ.*

*Kia nói phải, đây nói quấy*

*Không liên quan, chớ để ý.*

\*\*\*\*\*

### **19.1 Kiến vị chân, vật khinh ngôn** (*Thấy chưa thật, chớ nói bừa*)

Khi chúng ta chưa nhìn rõ chân tướng sự việc, chỉ là nghe những lời nói phiến diện thì tuyệt đối không được truyền những lời này đi. Đây là một thái độ rất quan trọng. Nếu như các vị chưa xác định được, có thể đó chỉ là những tin nhảm, vậy mà các vị lại truyền đi như vậy thì tự mình đã biến thành đồng lõa của kẻ xấu. Cho nên trong đoàn thể thì phải “*dĩ hòa vi quý*”, tuyệt đối

không được gây điều thị phi. Việc cùng chung nhận thức này rất quan trọng. Bởi vì điều cần thiết trong đoàn thể là sự bao dung chứ không phải là công kích, không phải là lãng mạ. Cho nên thời cổ xưa đối với lời nói thì rất cẩn thận. Bởi vì dường như lời nói luôn luôn giống như chiếc cầu nối sinh ra sự hỗn loạn, từng lời nói gièm pha sẽ từ từ trở thành sự bạo loạn.

Cho nên “*quân thính thân đương chu*”, Vua mà nghe lời gièm pha thì người làm quan sẽ bị tai ương. “*Phụ thính tử đương quyết*”, cha nghe lời gièm pha của mẹ kế, nghe lời gièm pha của người ngoài thì con cái có thể cũng bị tai ương, tình cốt nhục có thể sẽ bị phân tán. “*Phu thê thính chi li*”, vợ chồng nghe lời gièm pha, vợ chồng có thể sẽ phân ly. “*Bằng hữu thính chi sơ*”, bạn bè nghe lời gièm pha thì từ từ sẽ xa cách. Cho nên đối với lời gièm pha, chúng ta phải rất cẩn thận, phải chú ý.

Khi một người đến để nói lời thị phi thì một người có tu dưỡng có cùng nói chuyện thị phi không? Bởi điều mà người có tu dưỡng hy vọng là con người sống hòa thuận với nhau. Rất có thể giữa các vị và một người nào đó có những điều không vui, người có đạo đức có thể sẽ đến để nói với các vị: “*Thật ra lần trước đối phương đã rất khen ngợi các vị*” để cho cái tức khí của các vị bớt đi. Lùi một bước thì trời cao biển rộng. Thật ra khi nhẫn nại được một lúc tức bực thì những sự bực tức đó đều là hư không. Chỉ cần chúng ta biết điều tiết, điều tiết để nhượng bộ lẫn nhau, thông cảm lẫn nhau thì sẽ không có việc gì xảy ra. Sợ nhất là đổ thêm dầu vào lửa thì rất là phiền phức.

Thời xưa có một bài thơ nhắc chúng ta phải cẩn thận đối với lời gièm pha rằng: “*Đường đường thất xích khu*”, “*mạc thính tam thốn thiệt*”, “*thiệt thượng*

*hữu Long Tuyền, sát nhân bất kiến huyết*”. Một gia đình, một đoàn thể, thậm chí là một quốc gia cũng phải sống với nhau hòa thuận. Chúng ta là một trong những phần tử ở trong đó thì nhất định phải phân biệt được những lời gièm pha. Cho nên “*kiến vị chân*” (*thấy chưa thật*), nếu như họ đang nói điều thị phi về một người, mà các vị cũng có giao hảo tốt với người này thì đương nhiên lúc đó các vị cũng không thể đem những lời này truyền ra ngoài được. Vậy thì chúng ta nên làm như thế nào? Rốt cuộc thì các vị cũng đã nghe rồi, không thể coi như không nghe thấy. Cho nên các vị có thể nói với người bạn này rằng: “*Hiện nay bên ngoài đang có những lời đồn về anh như vậy*”. Chúng ta dùng tấm lòng chân thành để nói với họ. Sau khi nói xong, nếu như không có chuyện như vậy thì chúng ta sẽ an ủi anh ấy rằng: “*Những chuyện đó không phải do anh làm thì sớm muộn họ cũng sẽ biết được lòng người*”. Nhưng nếu như những lời đồn đại đó có mấy phần là sự thật thì chúng ta cũng nên khuyên can anh ấy một cách thích đáng: “*Danh dự của một con người trong đoàn thể rất là quan trọng. Chúng ta cần phải giảm bớt phóng túng một chút*”.

**Cho nên dù là những lời gièm pha hay những lời nói xấu người khác, khi đến chỗ chúng ta thì phải dừng lại.** Cho nên đối với những người hiểu biết có học thì cho dù câu chuyện nghe được là sự thật, nhưng câu chuyện có thật này có liên quan đến sự hòa thuận của đoàn thể, liên quan đến danh tiết của một người thì họ cũng sẽ lái sang chuyện khác mà không nói đến. Cho nên mới nói: “*Xấu che tốt khoe*”. Khi các vị biết “*xấu che tốt khoe*”, người khác có một chút tốt đẹp thì các vị liền khen ngợi họ và những điều không tốt của họ thì các vị lại không nói. Từ uy nghi của các vị thì họ cũng hiểu được là các vị có biết.

Cho nên lúc này họ cũng sẽ cảm nhận được rằng: “*Mình làm một chút việc tốt thì người ta khen ngợi mình, nhưng mình làm việc xấu người ta cũng không chỉ trích mình*”. Cứ như vậy từ từ họ sẽ đi về phương hướng tốt. Cho nên những điều này đều là những chùng mực của tình người.

Chúng ta cũng phải luôn luôn nâng cao năng lực phán đoán sự việc. Bởi vì nếu như các vị phán đoán không đúng, rất có thể các vị sẽ trở thành có tâm lòng tốt nhưng lại làm việc xấu. Ví dụ hiện nay, có rất nhiều tổ chức lấy danh nghĩa từ thiện, lấy danh nghĩa vì công ích để lừa tiền. Nếu như các vị không hiểu được tổ chức này có tốt hay không, các vị chưa biết được sự thật đã lập tức dẫn theo một số đông người đến giúp đỡ, đến quyên tiền, nhưng đến cuối cùng thì lại là lừa gạt người ta. Vậy thì các vị cũng rất khó để mà giải thích với những người bạn này. Cho nên chúng ta phải cẩn thận, đầu tiên phải quan sát cho rõ ràng.

Giống như chúng tôi đi phát triển văn hóa Thánh Hiền, có rất nhiều người nói chúng tôi là “*treo đầu dê bán thịt chó*”, là để kiếm tiền của họ. Bởi có thể có một số người cũng đi giảng, khi nói chuyện một, hai tiếng đồng hồ, trong đó sẽ có người nói rằng văn hóa ngàn năm của Tổ Tông rất tốt, nhưng tiếp theo là nói những lời của họ. Vậy thì những người ngồi bên dưới nghe giảng, khi nghe xong sẽ cảm thấy rất là tốt và sau đó bắt đầu đi tuyên truyền ra ngoài, bởi vì tâm tình của quần chúng rất dễ bị lôi kéo. Các vị khen ngợi nói rằng người kia giảng rất hay, thì có thể mọi người còn hiểu lầm rằng anh ấy giảng hay thật, và có thể còn mua rất nhiều đồ của anh ấy nữa. Thế là anh ấy đạt được mục đích.

Thật ra chúng ta cần phải biết phán đoán: Nếu như anh ấy chân thật muốn kế thừa và phát triển văn hóa Thánh Hiền thì nhất định anh ấy phải nắm bắt được nòng cốt của những lời giáo huấn trong văn hóa ngàn năm của Tô Tông ở đâu và từ đâu để thực hiện. Từ “*Nhập Tắc Hiếu*” (*Ở nhà phải hiếu*), “*phù hiếu đức chi bản dã*”, nếu như nói hai tiếng đồng hồ mà không có nhắc tới chữ “*hiếu*”, không nhắc tới chữ “*đức hạnh*” mà các vị lại còn nói anh ấy giảng thật là hay, như vậy mà truyền ra ngoài thì có thể sẽ làm cho người khác hiểu lầm theo. Cho nên chúng ta phải dùng lý trí để phán đoán. Như vậy chúng ta mới không bị “*lấy tâm lòng thiện để làm việc xấu*”, cũng sẽ không bị một số người xấu có cơ hội lợi dụng. Cho nên lúc này chúng ta cũng phải nghĩ đến việc phải phán đoán cho kỹ càng một tổ chức, sau đó sẽ đàm luận với họ. Như vậy chúng ta mới tránh được những sự việc không tốt xảy ra. Đây là “*kiến vị chân, vật khinh ngôn*” (*thấy chưa thật, chớ nói bừa*).

Câu “*kiến vị chân, vật khinh ngôn*” (*thấy chưa thật, chớ nói bừa*) này, tôi có một người bạn, anh ấy cũng nghe người khác nói rất nhiều điều về một người bạn của mình, đều là nói người bạn của anh không tốt. Nhưng đương nhiên anh không truyền những điều này ra ngoài mà trực tiếp đi gặp và hỏi chính người bạn của mình. Anh ấy đem những điều đồn đại bên ngoài nói hết cho người bạn này nghe, sau đó hỏi xem có đúng vậy không. Và trực tiếp để cho bạn mình giải thích tình hình lúc đó như thế nào. Người bạn của tôi làm như vậy là rất có lý trí, không hòa theo người khác nói gì thì nói theo như vậy. Cho nên khi con người biết dùng lý trí để đối phó, thì sẽ làm cho những lời đồn nhảm không còn cơ hội để phát tán nữa.

\*\*\*\*\*

## 19.2. Trí vị đích, vật khinh truyền (*Biết chưa đúng, chớ tuyên truyền*)

Câu này có rất nhiều đạo lý chúng ta hiểu chưa thấu triệt. Đối với những sự thật mà chúng ta hiểu chưa rõ ràng thì không thể nói với người khác một cách tùy tiện bởi vì sợ rằng khi nghe xong, người ta sẽ ghi tâm và khi chúng ta nói sai thì sẽ hướng dẫn họ đi vào con đường sai lầm. Như vậy là không tốt! Ví dụ như hiện nay chúng ta đang học Kinh điển, lúc này có người hỏi các vị học Kinh điển nên bắt đầu từ quyển nào để học? Các vị nên nói: “Đệ Tử Quy”. Bởi vì thời nay mười người có mười cách nhìn khác nhau, cho nên chúng ta làm sao mà xác định được cách nhìn của chúng ta là đúng. Nhưng chúng ta có thể tìm đáp án ở trong Kinh điển.

Tại sao lại gọi là Kinh? Chúng ta đều biết địa cầu có kinh tuyến, vĩ tuyến. Điểm quan trọng của kinh tuyến, vĩ tuyến là có thể làm tiêu chuẩn mà không bao giờ bị thay đổi. Cũng như vậy, Kinh điển là chân lý từ cổ xưa đến nay không bao giờ thay đổi. Chỉ cần các vị tìm ở trong Kinh điển thì các vị sẽ có lòng tin. Chân thật là như vậy. Cho nên, nếu một người nói với các vị căn bản của đức hạnh không giống với chữ “hiếu” thì các vị có thể phán đoán lời nói của họ là sai.

Thời đại hiện nay chúng ta phải “*y pháp bất y nhân*”. Nếu không các vị sẽ phải nghe những điều lung tung, rối loạn. Cho nên khi chúng ta, ví dụ như căn cứ theo những lời giáo huấn của “Tam Tụ Kinh”, thì sẽ lập tức loại bỏ được rất nhiều quan niệm tưởng là đúng nhưng lại sai. Ví dụ như nói: “*Nhân chi sơ, tính bản thiện. Tính tương cận, tập tương viễn. Cấu bất giáo, tính nãi thiên*”. Đó là nói rõ đáp án: Tính của con người vốn lương thiện, nhưng nếu không được giáo

dục tốt thì rất dễ nhiễm những thói hư tật xấu. Chúng ta không cần phải đi biện luận triết lý tính thiện, tính ác, biện luận nửa ngày thì ra được tiêu chuẩn này: “*Giáo chi đạo, quý dĩ chuyên*”.

Các vị xem: Ngày nay một sự học mà có đến bốn kiểu, năm kiểu. Học có được không? Người thời nay không nghe theo Kinh điển, không nghe theo Thánh Hiền mà đều nghe theo ai? Cho nên thời đại hiện nay chỉ ưa nghe lời lừa dối chứ không nghe lời khuyên bảo, coi những điều giả dối là sự thật.

Thật vậy! Tôi cũng có cảm nhận như thế. Ví dụ như lúc này, có một vị phụ huynh đến thảo luận với tôi làm sao để giáo dục tốt con cái. Khi anh ấy nói xong tình huống như vậy thì nhất định tôi sẽ nói với anh ta rằng: “*Băng đông tam xích, phi nhất nhật chi hàn*”. Đối với con cái, các vị phải dùng sự kiên nhẫn, dùng lòng yêu thương của các vị kết hợp với thầy giáo, phải mất thời gian khoảng nửa năm, một năm để từ từ đưa chúng vào quỹ đạo. Những phụ huynh khi nghe thấy là nửa năm, một năm thì lông mày luôn luôn nhíu lại: “*Sao lâu quá vậy!*”. Lúc ra về họ còn nói: “*Thầy Thái à! Cảm ơn thầy, có cơ hội lại đến thỉnh giáo thầy*”. Sau khi đi rồi thì vị phụ huynh này từ đó không quay trở lại nữa.

Có khả năng trên báo lại có đăng tin: “*Khóa trình trong ba ngày đảm bảo các vị sẽ đào tạo ra một thiên tài*”. Khóa trình cũng rất đắt tiền. Anh ấy lập tức chạy đến ghi danh tham gia, và mọi người sẽ đua nhau kéo đến. Cũng từ điểm này chúng ta nhìn thấy được: Nói cho anh ấy chân lý chân thật thì anh ấy không tin. Người thời nay chỉ vì cái lợi ích trước mắt, đều rất muốn “*một bước là lên đến trời*”. Như vậy là đi ngược lại với học vấn “*dục tốc bất đạt*”. Cho nên phải biết phán đoán mới phải.

Trong “Tam Tự Kinh” có câu nói: “*Vi học giả, tất hữu sư*”. Đầu tiên phải học cái gì? “*Tiểu Học chung, chí Tứ Thư*”. Cho nên các vị có thể yên tâm mà nói: Bắt đầu học từ quyển “Tiểu Học”. Hiện nay sâu sắc thấu đáo nhất của “Tiểu Học” là “Đệ Tử Quy”. Quyển “Đệ Tử Quy” đã được căn cứ theo cương lĩnh của “Tiểu Học” để biên soạn ra. Như vậy các vị cũng không sợ là mình nói sai. Sau khi học xong “Tiểu Học” thì học “Hiếu Kinh”, học “Tứ Thư”. Hơn nữa khi bọn trẻ đã có căn bản của “Đệ Tử Quy”, vậy khi chúng học “Hiếu Kinh”, học “Tứ Thư” thì mùi vị không giống nhau.

Khi các vị dạy đến: “*Hiếu để dã giả, kỳ vi nhân chi bản dữ?*”, bọn trẻ đọc đến “*hiếu để dã giả*”, vậy thì chữ “*hiếu*” và chữ “*để*” sẽ không còn là một chữ, mà là cái gì? Chúng sẽ giơ tay và nói: “*Thưa thầy! Chữ “hiếu” này có phải là chỉ “nhập tắc hiếu” (ở nhà phải hiếu) không?*”. Chữ “*hiếu*” của chúng không phải là trống rỗng. Chữ “*hiếu*” của chúng đã kết hợp với cuộc sống. Chúng biết được học vấn thì “*học*” phải đi đôi với “*hành*”, nhất định phải nỗ lực thực hiện những gì đã học. Thái độ này mà đúng đắn thì hướng đi sẽ không bị sai lệch. Cho nên “*kiến vị chân, vật khinh ngôn*” (*thấy chưa thật, chớ nói bừa*), sự kiến giải của chúng ta phải chính xác, tất nhiên là phải tìm hiểu từ trong Kinh văn, phải từ những lời giáo huấn của Thánh nhân mà tích lũy năng lực phán đoán của chúng ta.



### 19.3. Sự phi nghi, vật khinh nặc. Cầu khinh nặc, tiến thoái thố (*Việc không tốt, chớ dễ nhận. Nếu dễ nhận, tiến lui sai*)

Thời nay con người hứa hẹn một cách dễ dàng có nhiều hay không? Cho nên lúc đang vui, lúc chúng ta đang rất cao hứng thì không nên hứa với người khác bất cứ điều gì. Bởi rất có thể đến khi đó chúng ta lại không thực hiện được thì chúng ta sẽ thất tín với người khác. Cho nên người lớn thường hay phạm phải một sai lầm là khi các vị rất vui thì trẻ nhỏ sẽ thăm dò ý tứ mà đòi hỏi thứ này, thứ nọ của các vị. Các vị liền nói “*Được! Được!*”, để rồi sau đó lại hối hận. Các vị xem, chúng ta là những người lớn, vào lúc nào thì dễ dàng hứa với bọn trẻ nhất? “*Khi bọn trẻ thi được điểm cao*”. Câu trả lời này rất hay, rất chân thật. Khi thi được điểm cao, chúng thường đòi phải thưởng cho thứ gì đó. Cho nên mục đích học tập của bọn trẻ là ở đâu? Vô hình trung khi chúng ta hứa với bọn trẻ một điều gì đó, thì đã nuôi dưỡng thói hư vinh của chúng, làm cho cái mục đích học tập của chúng bị sai lệch đi.

Cho nên tình trạng hiện nay là: Học sinh cấp một thi được điểm cao thì sẽ được ăn kem. Cấp hai thi được điểm cao thì được mua xe đạp. Còn cấp ba thi được điểm cao thì sẽ có thể đàm phán và còn được chọn lựa: “*Con thích máy nghe nhạc MP3 hay thích cái gì?*”. Động lực học tập của con trẻ cũng đều vì những món đồ này. Cho nên tại sao có rất nhiều cha mẹ bị con cái đuổi ra khỏi nhà, bởi vì chúng cảm thấy rằng những thứ chúng muốn thì các vị đều phải làm thỏa mãn chúng. Cho nên khi thói quen ham muốn tài vật đã hình thành, thì dục vọng của bọn trẻ sẽ ngày càng tăng thêm.

Ham muốn là vực thẳm. Từ nhỏ bọn trẻ đã mở rộng lòng ham muốn thì có đóng lại được không? Từ tiết kiệm chuyển sang phung phí thì dễ, từ phung phí chuyển sang tiết kiệm thì rất khó. Cho nên, khi đòi hỏi của bọn trẻ đã trở thành thói quen rồi, và khi có một hôm các vị không cho chúng nữa thì chúng sẽ làm sao? Tôi đã nghe nói, rất nhiều học sinh cấp hai đánh lại mẹ, mẹ không cho tiền là đánh. Đến lúc đó những người làm cha mẹ có kêu trời, trời cũng không thấu, kêu đất, đất cũng không thừa. Cho nên trong sự dễ dàng mà hứa hẹn này cũng đều do quá yêu chiều mà ra.

Có một vụ án hình sự, một thanh niên khi nhỏ được cha thường xuyên cho rất nhiều tiền. Cho nên người thanh niên này tiêu tiền thành thói quen. Sau khi lớn lên, một tháng phải tiêu hết mấy vạn tệ, một, hai vạn nhân dân tệ, tiêu rất nhiều. Một ngày nọ, người cha không chịu nổi nữa, ông không cho anh ta tiền và còn sắp xếp cho người con đi lính. Đi lính được hai năm, hai năm sau trở về thì cái thói quen tiêu tiền đó có thay đổi không? Rất khó, chân thật là khi đã nhiễm phải thói ham muốn hư vinh, xa hoa, chỉ cần anh ấy bước vào hoàn cảnh như vậy thì anh ấy chịu không nổi mà phải cố gắng để giữ thể diện. Cho nên sau khi đi lính về, anh ấy cũng không có thay đổi gì, tính vẫn như xưa. Cha của anh ấy nói thẳng với anh ấy rằng ông không cho anh ấy tiền nữa. Kết quả người thanh niên đó đã thuê sát thủ để giết cha mẹ mình. Hắn đứng trước cửa nhà nói với tên sát thủ được thuê rằng: “*Đợi chút nữa có một người cao như thế này này đi ra*”. Nói chung là anh ấy nói rõ đường đi nước bước. Tên sát thủ hỏi anh ấy rằng người đó là ai? Anh ấy nói là cha của mình. Và thế là người cha bị giết chết. Sau đó, bởi vì mẹ anh ấy giữ chìa khóa tủ đựng tiền, cho nên anh ấy cũng giết luôn cả mẹ.

Thời nay giết cha, giết mẹ không còn là việc hiếm nữa. Nguyên nhân do đâu? Trọng tiền tài, khinh nghĩa. Ham muốn tiền tài không ngừng tăng thêm thì sẽ trở thành dục vọng, trở thành ác ma điều khiển hành vi của anh ấy. Anh ấy có muốn thoát ra cũng rất khó. Bởi vậy chúng ta phải cẩn thận với điều: “*Sự phi nghi, vật khinh nặc*” (việc không tốt, chớ dễ nhận), không thể để cho con cái có thói quen xa hoa, phung phí.

Có một đứa bé khi thấy thức ăn không như ý liền không vui, cho nên tức giận và không ăn cơm. Bình thường thì người mẹ sẽ chạy lại nịnh nó, có thể còn hứa với nó rằng nó mà ăn hết thì thứ Bảy này sẽ đưa nó đi ăn ở tiệm ăn nhanh McDolnad. Đáng lẽ ra đứa bé không ăn, nhưng khi mẹ nói như vậy thì nó liền nuốt ngay. Bởi khi chúng ta không có nguyên tắc thì bọn trẻ cũng hiểu được chúng ta quá rõ ràng. Bọn trẻ biết chúng chỉ cần có thái độ như thế nào là người lớn phải chiều theo ngay, đồng ý ngay. Tình trạng này sẽ rất phiền phức. Cho nên khi đứa bé này không ăn cơm thì người cha cũng không nói năng gì, vẫn tiếp tục ăn cơm. Khi người vợ định chạy lại nịnh đứa con thì người chồng rất có sự nhạy bén trong giáo dục, liền lập tức dùng ánh mắt nói với người vợ: “*Em để đó cho anh!*”. Đương nhiên là không nói ra thành lời, chỉ là vợ chồng hiểu ngầm với nhau.

Cho nên nguyên tắc giáo dục con cái nhất định phải thống nhất giữa hai vợ chồng. Nếu không, con cái sẽ trốn ở sau lưng người cha hoặc người mẹ không có nguyên tắc.

Đợi sau khi cả nhà ăn xong cơm mà nó vẫn không chịu ăn, người cha liền nói: “*Nào! Hãy dọn hết, dọn hết tất cả đi!*”. Có lẽ đứa bé vẫn ở đó mà tức bực,

nói chung cứ để cho nó tức giận. Kết quả bởi buổi tối hôm đó không ăn cơm, cho nên đến nửa đêm thì đói quá không ngủ được, nó liền thức dậy để lục tủ lạnh lấy đồ ra ăn, ăn toàn đồ lạnh. Sau lần đó liệu nó còn dám đe dọa nữa không? Còn dám yêu cầu nữa không? Không dám.

Cho nên từ mấy bài trước, chúng ta đã lĩnh hội sâu sắc được rằng: “**Giáo dục thì phải cẩn thận ngay từ bước ban đầu**”. Điều này đặc biệt quan trọng. Không chỉ quan trọng với trẻ nhỏ, mà ngay sự chung sống giữa người lớn với người lớn thì đầu tiên các vị cũng phải cho họ biết được cái nguyên tắc công và tư ở đâu. Bởi vậy mới có câu: “*Dạy con từ thủa còn thơ, dạy vợ từ lúc bơ vơ mới về*”, cũng là cái đạo lý đó. Khi người vợ mới về thì không thể giữ thói ngang ngược ở mọi nơi, mà phải tìm hiểu xem tình trạng trong gia đình chồng như thế nào, thì mọi người mới sống hòa thuận được.

“*Vật khinh nặc*” (*chớ dễ nhận*), một là bởi vì quá yêu chiều, hai là không có nguyên tắc nên cha mẹ hứa với con cái đều dựa vào cái sở thích, thích thì hứa hẹn. Có thể sau khi hứa xong thì tâm tình cha mẹ lại thay đổi, lại không cho chúng nữa. Như vậy thì con cái sẽ không tín nhiệm với các vị nữa.

Ví dụ như khi các vị đang ở đó chơi mạt chược thì liền nói với đứa con rằng: “*Được rồi! Con không được làm ồn, chút nữa con thích gì ta sẽ mua cho*”. Cho nên sau này, khi chúng muốn mua thứ gì thì đều nhắm vào lúc bạn đang đánh mạt chược, hoặc vào lúc các vị đang bận việc. Chúng biết vào những lúc này có đòi hỏi thứ gì cũng đều được cả. Như vậy thì thật là rắc rối.

Bởi vậy cha mẹ không nên hứa hẹn một cách khinh suất. Cha mẹ làm gương không hứa một cách khinh suất, sau đó tiến thêm một bước là giáo dục con cái cũng không được hứa một cách khinh suất với người khác.

Có một đứa bé, nó vừa tặng bạn cùng học một cây bút chì. Người bạn rất là sung sướng liền nhận lấy, sau đó gọt đầu bút chì để viết. Hôm sau đi học, đứa bé liền hỏi người bạn mà nó tặng cho cây bút chì rằng: “*Hôm nay bạn có chơi với tớ không?*”. Người bạn cũng rất đơn thuần liền trả lời rằng: “*Hôm nay tớ không chơi với cậu*”. “*Không chơi? Vậy thì trả lại cây bút chì cho tớ!*”. Đứa bạn cũng rất đơn thuần nên lấy cây bút chì ra trả lại. Đứa bé nói: “*Tớ không lấy cây bút chì đã bị gọt đầu*”. Người bạn liền lấy một cây bút chì chưa gọt ra. Nó lại nói: “*Không phải cây này mà phải là cây bút tớ cho bạn*”.

Thầy giáo thấy vậy liền biết là cơ hội để giáo dục đã đến. Cho nên thầy liền bảo với nó rằng: “*Phàm xuất ngôn, tín vi tiên*” (phàm nói ra, tín trước tiên). *Em đã cho người khác thì đồ vật đó không còn là của em nữa. Em không có tư cách để đòi người ta trả lại. Trước khi tặng bạn, lẽ ra em phải cân nhắc kỹ càng rằng em có thực lòng muốn tặng hay không. Hoặc là hôm nay khi em cho người ta cái gì đó, khi em nhận lời với người khác việc gì đó, thì đầu tiên em phải cân nhắc xem năng lực của em có làm được không. Nếu như năng lực của em không đủ mà lại nhận lời với người ta, thì đến lúc đó nhất định em sẽ thất tín. Hơn nữa khi nhận lời với người khác, ngoài việc phải cân nhắc xem mình có đủ năng lực không thì còn phải cân nhắc xem việc mình nhận lời với bạn học đó có phù hợp với quy định của nhà trường*

hay không. Có khi nhà trường có quy định không được làm như vậy mà em vẫn nhận lời với bạn học thì như vậy là không đúng.”

Cho nên làm việc gì cũng cần phải phù hợp với quy định, phù hợp với luật pháp nhà nước, phải suy nghĩ từ những phương diện này. Như vậy mới là hành vi đúng đắn. Chỉ khi chúng ta thấy mình thật sự có năng lực để làm thì mới nên nhận lời với bạn. Cho nên chúng ta cũng cần phải giáo dục cho học sinh thái độ “*vật khinh nặc*” (chớ dễ nhận).

<sup>31</sup>Chúng ta đã tiến vào nội dung của chương thứ tư, đó là chữ “*tín*”. Chúng ta cũng đã nói đến trong năm quan hệ ngũ luân giữa con người với con người với nhau cũng cần phải giữ chữ “*tín*”, cũng phải cùng nhau duy trì tín nghĩa. Có đạo nghĩa thì quan hệ giữa con người với con người mới được hòa thuận vui vẻ, mới được toàn vẹn.

Chúng ta đã nhắc đến vấn đề về chữ “*tín*”, và cũng đặt ra câu hỏi: Thương trường có cần phải giữ chữ “*tín*” hay không? Rất cần giữ chữ “*tín*”. Nhưng lại có một câu nói rằng: “*Không gian xảo không trở thành con buôn*”. Cho nên thời nay có rất nhiều quan niệm có vẻ như là đúng nhưng lại là sai. Chân thật là chúng ta phải phán đoán cho được. Ví dụ như có một câu nói rằng: “*Nhân bất vi kỷ, thiên tru địa diệt*” (Người mà không vì mình thì trời tru, đất diệt). Câu nói này là của ai? Không biết của ai. Xin hỏi: Tại sao người ta lại nói ra câu đó? Quá là ích kỷ! Đây có thể là tự mình tìm lối thoát cho mình. Thái độ này thật là không tốt!

---

<sup>31</sup> Bắt đầu trang 31

Cho nên chúng ta cũng phải suy nghĩ rằng một lời nói có thể sẽ làm cho người khác có quan niệm sai lệch đi. Chúng ta nhất định phải cẩn thận về lời nói, hành vi của mình. Khi chúng ta chưa nhận định được rằng lời nói của chúng ta có chính xác hay không, thì tuyệt đối không được nói lung tung. Đó chính là “*Trí vị đích, vật khinh truyền*” (*Thấy chưa thật, chớ nói bừa*).

Đối với thương trường, tôi cũng từng nghe có phụ huynh nói rằng: “*Các thầy giáo dục bọn trẻ thật thà, thành thật như vậy, sau này chúng đi vào thương trường thì sẽ ra sao?*”. Chúng tôi đã nói với họ rằng: “*Vậy thì con cái của các vị nhất định sẽ là Tổng Giám đốc. Nếu như mọi người đều không giữ chữ “tín”, chỉ có một mình con cái của các vị biết giữ chữ “tín”, vậy thì người ta sẽ hợp tác làm ăn với ai? Đương nhiên là hợp tác làm ăn với người biết giữ chữ “tín” rồi*”. Cho nên câu nói: “*Không gian xảo không trở thành con buôn*” là sai. Họ có thể đi lừa được một lần, hai lần chứ không thể lừa được mãi.

Cho nên mới nói: “*Nhật cửu kiến nhân tâm*” (*Ở lâu mới biết lòng người có nhân*). Hơn nữa khi họ dùng những thủ đoạn gian xảo, thì cho dù họ có lừa được những việc làm ăn buôn bán, nhưng thực ra là họ đã bi mất phúc đức của mình. Có thể họ còn rất đắc ý: “*Các vị xem! Tôi kiếm được nhiều tiền như vậy!*”. Nhưng họ đâu biết số tiền đó thực ra đã có sẵn trong mệnh của họ, chỉ bởi họ dùng sai phương pháp cho nên đã làm giảm mất phúc đức đáng có của mình. Bởi vậy “*Tiểu nhân bị thiệt thòi mới là tiểu nhân*”. Cho nên giữa con người với con người cần có chữ “tín”. Cho dù ở chính phủ, ở thương trường hay ở bất cứ đoàn thể nào cũng cần phải để cho người khác tin tưởng mình. Như vậy mới là thái độ làm người đúng đắn.

Chúng ta cũng đã nhắc đến đôi với những yêu cầu của trẻ nhỏ, hợp lý thì chúng ta đồng ý, nếu không hợp lý thì các vị nhất định phải kiên quyết từ chối. Nếu chúng muốn gì các vị cũng đáp ứng thì sẽ tạo cho chúng sự tham lam, thói quen xa hoa, phung phí. Như vậy thì rất nguy hiểm. Cho nên ở điểm này thì không nên “*khinh nặc*” (*hứa hẹn một cách khinh suất*). Khi chúng ta phát hiện con cái có hiện tượng hứa hẹn một cách khinh suất thì chúng ta cũng phải hướng dẫn chúng, chỉ bảo chúng kịp thời. Chúng ta cũng đã nhắc đến khi trẻ nhỏ hứa với người khác thì đầu tiên nhất định phải suy xét xem mình có đủ năng lực để làm không, tiếp nữa là xem có phù hợp với nội quy, quy định của trường, lớp hay không, và còn phải phù hợp với quy định của luật pháp nữa. Những điều này cũng phải xây dựng cho trẻ nhỏ từ khi còn bé thì chúng mới không hứa một cách khinh suất.

Vậy chúng ta là những người đã trưởng thành thì nhất quyết không thể hứa một cách khinh suất được. Cho nên khi người khác có việc cần nhờ các vị, ví dụ như họ có việc gấp, có một số việc gấp cần nhờ đến các vị, các vị cũng cần phải bình tĩnh để nghe cho rõ ràng sự việc. Có lúc do gấp quá, sự gấp gáp làm cho lòng họ rối loạn. Rất có thể các vị đã hứa với họ rồi, nhưng đến khi thực hiện thì sự việc lại không như các vị tưởng tượng. Ví dụ như họ chỉ nói phiến diện, các vị lại không bình tĩnh để nghe, rất có thể hứa sẽ làm cho họ, nhưng sau đó thì sự việc lại không giống như các vị dự tính thì các vị rất khó để mà xử lý.

Cho nên việc có gấp thì cũng phải từ từ để giải quyết. Hơn nữa, dù đôi phương có nhờ các vị giúp đỡ, thậm chí là cùng với các vị giải quyết sự việc,



thì các vị cũng nên suy xét: Thứ nhất, năng lực của họ có đủ không? Thứ hai, năng lực của các vị có đủ không? Và còn cần phải xem nhân duyên của sự việc này đã đúng lúc chưa. Nếu như chưa đúng lúc mà các vị lại nhận lời một cách khinh suất, thì đến khi đó các vị làm cũng không phải mà không làm cũng không được. Đến lúc đó thì thật là khó xử, có thể còn xảy ra những hiểu nhầm. Đáng lẽ các vị có lòng tốt nhưng đến cuối cùng thì rất khó để mà thu dọn. Cho nên chúng ta có thiện tâm rồi còn cần phải dùng lý trí để phán đoán mới được. Bởi vậy mới nói: “*Sự phi nghi, vật khinh nặc. Cầu khinh nặc, tiến thoái thố*” (Việc không tốt, chớ dễ nhận. Nếu dễ nhận, tiến lui sai).

\*\*\*\*\*

#### **19.4. Phàm đạo tự, trọng thả thư. Vật cấp tật, vật mô hồ** (*Phàm nói chuyện, nói trọng điểm. Chớ nói nhanh, chớ mơ hồ*)

Giữa con người với con người chúng ta khi nói chuyện với nhau có ảnh hưởng lẫn nhau rất nhiều. Cho nên chúng ta rất cần phải học cách nói chuyện. Vậy thì các vị đã học cách nói chuyện chưa? Các vị có muốn lên đây thử không? Rèn luyện nhiều mới tốt. Cho nên nói chuyện phải được rèn luyện từ nhỏ. Tôi thì không được rèn luyện từ nhỏ. Bởi vì thừa nhỏ ít có tài năng, cho nên từ trước tới giờ tôi đều không được tham gia những cuộc thi biểu diễn hay những cuộc thi đọc theo phong cách diễn cảm. Đối với tôi mà nói thì hình như không có duyên với những cuộc thi này. Và kết quả khi vào đại học tôi mới bắt đầu học cách mở rộng tâm lòng. Mà thời đó có học cũng chỉ học một số kiến thức về sức khỏe, vì cảm thấy sức khỏe rất quan trọng đối với đời sống con người.

Ở gần trường của tôi có một tiệm hồng trà, tôi thường tìm mấy người sinh viên lớp dưới và nói với họ: “*Các bạn có muốn nghe tôi thuyết giảng không?*”. Sau đó tôi hẹn họ đến tiệm hồng trà và bắt đầu thuyết giảng với họ về nhiều chủ đề, ví dụ chủ đề “*Sự quan trọng của dinh dưỡng đối với sức khỏe con người*”, hoặc chủ đề “*Sự quan trọng của quan hệ xã giao đối với con người*”. Tôi bắt đầu luyện tập với hai, ba người. Sau này khi đến Hải Khẩu, cô giáo Dương cũng dặn tôi rằng khi có cơ hội thì hai, ba người cũng nên thuyết giảng. Vậy nên tôi cũng nghe theo lời căn dặn của cô, liên tục hơn một trăm lần diễn giảng, cứ như vậy mà giảng. Sau này khi đã diễn giảng được hơn một trăm lần thì tôi lại đi Thẩm Quyển. Kết quả trong khoảng nửa năm thì tôi đã diễn giảng được hai, ba trăm lần. Sau đó gài dây vào tháng bảy, chúng tôi bắt đầu tổ chức những buổi diễn giảng có tính toàn quốc, và cứ thế rèn luyện như vậy.

Cho nên nói chuyện cũng cần phải “*vật uy nan*” (*không sợ khó*). Nói nhiều tự nhiên sẽ thuần thục. Nhưng khi nói chuyện cũng cần phải xem cái ý của mình là gì, quan trọng nhất là phải có ích lợi cho người khác. Nếu không sẽ trở thành: “*thoại thuyết đa, bất như thiểu*” (*nói nhiều không bằng ít nói*).

Chúng tôi đã tổ chức diễn thuyết ở nhiều nơi. Các thầy giáo của trung tâm chúng tôi cũng thường xuyên đề cho bọn trẻ có cơ hội lên bục giảng, không chỉ rèn luyện cách nói chuyện mà còn rèn luyện sự uy nghiêm của chúng, cần phải “*bộ thung dung, lập đoan chính. Ấp thâm viên, bái cung kính*”(Đi thông thả, đứng ngay thẳng. Chào cúi sâu, lạy cung kính).

Cho nên khi trẻ nhỏ lên trên bục diễn giảng, chúng tự mình giới thiệu, sau đó nói tuần trước ở nhà chúng đã làm được những việc hiếu thuận với cha mẹ như thế nào. Bởi khi một người tự nói ra những việc tốt mà họ đã làm thì có thể sẽ khiến cho người khác “*kiến nhân thiện, tức tư tề*” (*thấy người tốt, nên sửa mình*).

Quý vị thân mến! “Đệ Tử Quy” là ở trong sinh hoạt của cuộc sống, luôn luôn có thể áp dụng được. Cho nên khi trẻ nhỏ đứng lên trên bục thì đầu tiên phải cúi đầu lạy chào, sau đó tự mình giới thiệu: “*Tôi tên là gì gì đó. Năm nay tôi bao nhiêu tuổi*”. Lúc này các vị có thể nhìn thấy chúng có lúc tay còn không kiềm chế được và sẽ run như thế này và có lúc miệng nói không rõ ràng. Khi bọn trẻ nói không rõ ràng thì các vị phải cho chúng có thời gian. “*Nào! Làm tiếp một lần nữa*”. Từng lần, từng lần một cho chúng rèn luyện, rèn đến khi chúng biết mới thôi. Như vậy thì lòng can đảm và sự hiểu biết đều được rèn luyện.

Âm điệu khi nói phải “*vật cấp tật, vật mơ hồ*” (*chớ nói nhanh, chớ mơ hồ*). Phần trước trong “Đệ Tử Quy” có nói rất nhiều đến thái độ và phương pháp nói chuyện. Ví dụ như, âm điệu nên vừa phải, không nên nói to quá cũng không được nói nhỏ quá: “*Tôn trưởng tiền, thanh yếu đê. Đê bất văn, khước phi nghi*” (*Trước người lớn, phải nói nhỏ. Nhỏ không nghe, không đúng phép*). Còn nữa, khi nói chuyện với người khác thì mắt phải nhìn vào đối phương để tỏ lòng kính trọng: “*Vấn khởi đối, thị vật di*” (*Khi hỏi đáp, mắt nhìn thẳng*). Đây là những chi tiết bé nhỏ, nhưng các vị cũng cần phải bớt chút thời gian để chú ý, để rèn luyện, đến ba, bốn tuần lễ sau thì tự nhiên sẽ đi vào nề nếp, quy củ.

Ở chỗ chúng tôi có một cô bé có khuynh hướng sống nhiều về nội tâm, nhưng chúng tôi cũng để cho cô bé này luyện tập. Sau này khi qua mấy tháng, cô bé có khuynh hướng sống nội tâm này đi tham gia cuộc thi diễn thuyết và cũng nhận được giải thưởng. Cho nên mẹ của cô bé rất vui. Vậy thì nếu như con cái của các vị không dám nói chuyện, các vị ở nhà cũng có thể xử lý được. Người cha làm mẫu trước để con cái rèn luyện theo thì chúng nhất định sẽ rất vui. Bọn trẻ muốn các vị làm và chúng cũng làm, như vậy thì chúng sẽ tâm phục, khẩu phục.

Ngoài việc phải rèn luyện cho con cái biết cách nói chuyện ra, khi giao tiếp với người khác chúng ta cũng cần phải luôn luôn xem lại xem lời nói của mình có nhanh quá không. Nếu như nói nhanh quá, người khác nghe sẽ rất vất vả. Nếu như người nghe lại bị bệnh tim thì càng nguy hiểm hơn. Có rất nhiều vị bạn hữu nói: “*Tôi nói chậm lắm rồi!*”. Nói như vậy có được không? Không được dựa theo tiêu chuẩn của mình, mà phải dựa theo tiêu chuẩn: “*Người ta có tiếp thu được hay không?*”. Hơn nữa, mục đích của nói chuyện đương nhiên là để cho người khác nghe chứ không phải bởi vì mình thích nói.

Ví dụ như, chúng ta nói chuyện điện thoại với đồng nghiệp, với cấp trên, có thể đề cập đến những việc của công ty nhưng cấp trên lại nói nhanh quá, các vị nghe không rõ, có thể phải xử lý một việc gì đó. Lúc này thì phải làm sao? Lúc này chúng ta có thể nói với người cấp trên. Nếu như không quen thuộc lắm thì không nên trực tiếp nói thẳng: “*Sao ông nói nhanh vậy!*”. Chúng ta có thể lùi một bước để hỏi lại một lần lời nói của cấp trên: “*Xin hỏi, vừa rồi có phải ông nói như vậy, như vậy không?*”. Chúng ta đem lời họ

vừa nói nhắc lại một lần cho họ nghe. Nếu các vị nghe nhầm thì họ sẽ lập tức nhắc lại câu mà họ vừa nói cho các vị nghe. Nếu các vị cứ miễn cưỡng mà nghe, đến lúc có sự sai lệch thì cấp trên cũng không cảm thấy rằng bởi do họ nói quá nhanh, mà nhất định họ sẽ nói các vị làm việc không tốt.

Cho nên chúng ta phải có một thói quen, cho dù ai giao cho ta việc gì, trước khi cúp điện thoại chúng ta phải nhắc lại một lượt cho họ nghe, như vậy mới không bị sơ sót. Luôn luôn do một câu hiểu sai mà cả một sự việc có thể sẽ phải làm lại từ đầu. Mà cuộc đời của một con người thì: “*Nhất thốn quang âm nhất thốn kim*” (thời gian là vàng, là bạc), nên chúng ta quyết không thể vì sơ suất một câu nói mà làm tổn thất thời gian của bao nhiêu người. Như vậy là không tốt. Cho nên chúng ta cũng phải cẩn thận khi đối xử.

Vừa rồi chúng ta có nhắc đến việc phải xác nhận lại câu nói một lượt, và cũng nên đề cho bọn trẻ có được thói quen này ngay từ khi còn nhỏ. Tin rằng ngay từ nhỏ trẻ nhỏ đã có thói quen này thì khi thầy giáo có giao cho chúng làm việc gì chúng cũng sẽ hỏi: “*Ý của thầy có phải như vậy, như vậy không?*”. Tôi tin rằng những người thầy giáo này, những người trưởng bối này khi thấy trẻ nhỏ biết cư xử như vậy thì nhất định sẽ rất vui vì chúng rất đáng được tin tưởng.

\*\*\*\*\*

### 19.5. Bỏ thuyết trường, thử thuyết đoản. Bất quan kỹ, mặc nhàn quản (*Kia nói phải, đây nói quấy. Không liên quan, chớ để ý*)

*Bỏ thuyết trường, thử thuyết đoản (Kia nói phải, đây nói quấy)* ý là nói này, nói nọ. Tại sao giữa con người với con người có việc nói này, nói nọ như vậy? Mục đích của họ ở đâu? Tục ngữ có nói: “*Người nói chuyện thị phi là người thị phi*”. Hơn nữa con người thường có một thói quen là họ sẽ ép chúng ta theo phe một bên nào đó: “*Các vị theo phe chúng tôi hay là theo phe bên kia?*”. Có khuynh hướng như vậy không? Vậy thì chúng ta không theo phe nào cả.

“*Bất quan kỹ, mặc nhàn quản*” (*Không liên quan, chớ để ý*) ý muốn nói là không phải việc của mình thì không xen vào, và phải nhanh chóng rời xa nơi thị phi. Bởi người đến nói chuyện thị phi nhất định họ sẽ có mục đích: Một là lôi kéo các vị, hai là muốn bôi nhọ người khác. Chỉ cần có thị phi thì sẽ có sự tổn thương đối với đoàn thể. Vậy thì chúng ta tuyệt đối sẽ không được vui khi tình trạng này xảy ra. **Cho nên muốn người khác noi theo thì chúng ta không nên làm những chuyện thị phi. Chúng ta phải đi đúng hướng, phải hòa nhã với mọi người, luôn luôn bao dung.**

Khi các vị không đứng về phía bên nào trong đoàn thể mà đứng ở giữa, cái vị trí này rất quan trọng. Tại sao ư? Bởi vì cả hai phía tất nhiên đều có sự thiên lệch. Khi mỗi một người có sự thiên lệch, đến khi thái quá thì trong lòng họ có cảm thấy là mình sai lầm không? Lâu dần họ cũng sẽ cảm thấy họ bị sai lầm, hoặc là trong lòng muốn tìm người khác để đàm luận. Ví dụ như có một vị cấp trên làm một việc gì đó và đã làm sai. Có người sẽ phê bình vị cấp trên này nhưng có người lại cứ bao che. Có tình trạng này xảy ra không?

Vậy là hai phe tranh cãi đến nỗi không thể chấm dứt. Lúc này chúng ta đứng ở giữa tất sẽ hữu dụng. Phải nói làm sao? Những người bao che cho cấp trên có phải là thật sự yêu mến cấp trên không? Đó là làm việc bằng tình cảm. Các vị càng bao che cho họ thì có thể họ sẽ càng không nhìn ra được cái lỗi lầm lần này của họ ở đâu, có thể họ còn theo các vị để tranh đấu với phe bên kia. Vậy thì họ càng ngày càng mất đi lòng tin tưởng của người khác. Động cơ của các vị đáng lẽ là muốn tốt cho họ nhưng cuối cùng thì lại làm hại họ.

Cho nên về bên bao che thì lâu dần họ cũng sẽ nghĩ lại. Lúc này chúng ta cũng nên hướng dẫn họ rằng chân thật muốn cấp trên tốt thì tuyệt đối không được bao che. Các vị phải luôn luôn nói như vậy. Bởi vì dù sao họ cũng theo cấp trên một khoảng thời gian, có thể họ cũng sẽ nghĩ lại và nói: “*Đúng! Đúng rồi!*”. Trước đây, chúng ta có khuyên nhủ họ nhưng họ không nghe. Sau này chúng ta có thể tiến thêm một bước nói với họ rằng: “*Nếu các vị thường xuyên có thể chỉ ra được khuyết điểm của cấp trên, cấp trên sau khi tự mình đi kiểm nghiệm họ sẽ càng ngày càng tín nhiệm đối với các vị. Cho nên việc cần khuyên thì tuyệt đối không thể chỉ vì một, hai lần khuyên can cấp trên không nghe mà các vị lại không khuyên can nữa. “Nhật cửu kiến nhân tâm” (ở lâu mới biết lòng người có nhân), cấp trên từ từ sẽ có thể sửa lại*”.

Còn với phe bên kia thì: “*Công nhân chi ác vô thái nghiêm, đang tư kỳ kham thụ*” (công kích cái xấu của người khác cũng không được quá đáng, phải nghĩ xem người ta chịu được đến đâu). Khi người khác có lỗi lầm thì cũng không nên quá nghiêm khắc. Các vị phải xem người ta có chịu được không. Hơn nữa, trên thực tế có rất nhiều chuyện các vị không phải người trong cuộc,

không biết chừng khi chúng ta làm thì cũng phạm phải sai lầm tương tự như họ vậy. Cho nên chúng ta cũng phải khoan dung để đối xử. Khi mọi người mắng họ quá đáng quá, thì thật ra trong lòng họ cũng cảm thấy không yên. Nhưng khi chúng ta không tranh chấp bằng lời nói thì bản thân họ cũng sẽ có một sức mạnh để kiềm chế. Cho nên cũng có lúc họ sẽ nói: *“Sao các vị lại có tu dưỡng đến vậy! Chúng tôi cũng nên kiểm điểm lại một chút”*.

Cho nên ở trong đoàn thể chỉ cần chúng ta có thể không làm ra những điều thị phi, có thể tận tâm, tận lực làm tròn bổn phận, không đi tranh chấp những việc thuộc về tình cảm, thì luôn luôn có thể có tác dụng đúng đắn đối với đoàn thể. Cho nên chúng ta không nên xem thường sức mạnh của bất kỳ cá nhân nào của chúng ta. Đây là nói đến: *“Bỉ thuyết trường, thử thuyết đoản. Bất quan kỳ, mạc nhàn quản”* (Kia nói phải, đây nói quấy. Không liên quan, chớ để ý).

Ý của câu *“Mạc nhàn quản”* (chớ để ý) ở đây là nói không nên xen vào những chuyện thị phi. Nhưng nếu như là việc quan trọng của công ty thì chúng ta cũng phải tích cực tham gia mới phải. Hơn nữa trong lúc tham gia, chúng ta hy vọng rằng phải làm tốt sự việc, cho nên trong lúc này những điều cần nói thì phải nói. Các vị không thể khi thấy có vấn đề thì lại không chịu nói ngay lập tức, sau này khi sự việc thất bại rồi thì mới nói vuốt đuôi, như vậy rất là không thích đáng. Cho nên khi đang họp bàn, khi cần có quyết sách, chúng ta nhằm vào sự việc chứ không nhằm vào ai. Những chỗ nào làm chưa thích đáng thì chúng ta cũng cần chỉ ra, chứ tuyệt đối không phải có thành kiến đối với người này, hoặc đối với vị đồng nghiệp kia. Khi đã thảo luận xong sự việc, đã quyết định xong, khi bước ra khỏi cửa phòng họp thì



chúng ta vẫn là những người đồng nghiệp tốt của nhau, có món gì ngon tuyệt đối cũng không thiếu phần của họ. Thế nên nếu như trong lòng các vị cảm thấy là lạ, vậy thì cũng sẽ khiến cho họ cảm thấy là lạ, đáng lẽ không có việc gì, nhưng sự việc càng ngày lại càng to ra. Cho nên chúng ta cũng phải duy trì tấm lòng chân thành để đối mặt với bất kỳ một người nào.

*Người giảng: Tiến sĩ Thái Lễ Húc*

*Nơi giảng: Đài Nam Đài Loan*

*Thời gian giảng: Năm 2005*

*Dịch giả: Tống Như Cường*